

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 13/2018/HNGĐ-ST

Ngày 09/01/2018

V/v: “Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân

1/ Ông Lương Văn Hải

2/ Bà Nguyễn Thị Nam Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký TAND thị xã Điện Bàn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn: Bà Đỗ Thị Thương - Kiểm sát viên

Trong ngày 09/01/2018 tại Hội trường TAND thị xã Điện Bàn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 278/2017/TLST-HNGĐ, ngày 02/10/2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2017/QĐST-HNGĐ ngày 04/12/2017 giữa:

1/ Nguyên đơn: Bà Phan Thị V - Sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐK, xã ĐT, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

2/ Bị đơn: Ông Phan Văn Th - Sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐK, xã ĐT, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/9/2017 và các lời khai tại Tòa nguyên đơn bà Phan Thị V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị V và ông Phan Văn Th kết hôn vào ngày 08/10/2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐT, thị xã Điện Bàn, kết hôn trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là ông Phan Văn Th không lo làm ăn, thường xuyên say sưa, về nhà gây gỗ đánh đập bà V và dùng nhiều lời lẽ xúc phạm, bạo hành về thể xác lẫn tinh thần, vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng xảy ra và bà V đã bỏ nhà chồng ra đi từ

tháng 12/2016 đến nay. Nay bà V xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn ông Th.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

Bị đơn ông Phan Văn Th đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, giao nhận bản sao đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, ông Phan Văn Th từ chối làm việc với Tòa án và không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên không có lời khai của ông Phan Văn Th trong hồ sơ vụ án.

Tóm tắt ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn ông Phan Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

+ Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xử cho bà Phan Thị V được ly hôn ông Phan Văn Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Phan Thị V yêu cầu ly hôn ông Phan Văn Th, căn cứ Khoản 1, Điều 28, Điểm a, Khoản 1, Điều 35 BLTTDS tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện. Ông Phan Văn Th có nơi cư trú tại xã ĐT, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 39 BLTTDS vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Phan Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên toà lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Khoản 2, Điều 227 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị V và ông Phan Văn Th kết hôn vào ngày 09/10/2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐT, thị xã Điện Bàn, kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Quan hệ hôn nhân giữa ông Phan Văn Th bà Phan Thị V là hợp pháp, nên được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo bà V khai là do ông Th không lo làm ăn, thường xuyên say sìn, về nhà gây gỗ đánh đập bà V và dùng nhiều lời lẽ xúc phạm, bạo hành về thể

xác lẫn tinh thần, vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, bà V đã bỏ chồng ra đi từ tháng 12/2016, vợ chồng sống ly thân hơn một năm nay nên yêu cầu được ly hôn ông Thg. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng ông Th vắng mặt không có lý do nên không có lời khai của ông Th, không xác định ý kiến của ông Th đối với yêu cầu ly hôn của bà V, Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ do ông Th vắng mặt, tuy nhiên qua điều tra, xác minh thì được biết vợ chồng ông Th, bà V không sống chung với nhau nhiều năm nay, tình cảm không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt do đó yêu cầu ly hôn của V là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận xử cho bà V được ly hôn với ông Th là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Không có, nên không xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà V khai vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, tuy nhiên không có lời khai của ông Th nên chưa xác định được vợ chồng ông Th, bà V có tài sản chung và nợ chung hay không. Do đó HĐXX tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác nếu sau này các đương sự có yêu cầu giải quyết tài sản chung và nợ chung trong thời kỳ hôn nhân.

[6] Về án phí: Căn cứ Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Điều 4, Điều 147 BLTTDS thì bà Phan Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1, Điều 28, Điểm a, Khoản 1, Điều 35, Điểm a, Khoản 1, Điều 39, Khoản 4, Điều 147, Khoản 2, Điều 227 BLTTDS, các Điều 51, Khoản 1, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phí và Lệ phí, Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị V đối với ông Phan Văn Th về việc: “Ly hôn”.

1/Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Phan Thị V và ông Phan Văn Th.

2/Về con chung: Không có

3/Về án phí: Bà Phan Thị V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0008602, ngày 02/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Phan Thị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./

Nơi nhận:

- Những người TGTT;
- VKS, THA;
- Công an TX Điện Bàn;
- Tòa án Tỉnh;
- UBND xã ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Nhung